

Số: 04/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được thông qua ngày 28/11/2025;

Hội đồng quản trị Công ty trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 với các nội dung sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.

a. Tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	22/33	66,6	Chuyển công tác theo QĐ TKV. Từ nhiệm CT HĐQT từ 7/10/2025
2	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	05/33	15	Bổ nhiệm từ 28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	33/33	100	
4	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT- Phó GD	33/33	100	
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT- Phó BTĐU	33/33	100	
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	32/33	92,3	Nghỉ việc riêng

b. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu, không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	28/11/2025	
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện phần vốn TKV	23/8/2023	28/11/2025
3	Trần Quốc Tuấn	TV HĐQT- Giám đốc	09/01/2025	-
4	Trần Quốc Toàn	TV HĐQT- Phó GD	09/01/2025	-
5	Đặng Văn Tĩnh	TV HĐQT- Phó BTĐU	25/4/2022	-
6	Phạm Thị Hải	Thành viên độc lập HĐQT	25/4/2022	-

Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 09/01/2025 đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT là đ/c Nguyễn Quang Quảng và đ/c Nguyễn Việt Thanh do 02 đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Trần Quốc Tuấn và đ/c Trần Quốc Toàn. Đại hội đồng cổ đông bất thường Ngày 28/11/2025 đã miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT là đ/c Ngô Thế Phiệt do đ/c chuyển công tác, đồng thời kiện toàn, bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với đ/c Vũ Văn Khẩn.

Trong 05 thành viên HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty, 01 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên độc lập HĐQT. Các Thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của mình.

2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT:

HĐQT đã duy trì nề nếp các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo Luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và những cán bộ quản lý điều hành.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định với sự đồng thuận cao, không có ý kiến bảo lưu. Trình tự, nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Công ty, đảm bảo minh bạch và đúng thẩm quyền và ách quy chế quản trị hiện hành.

Ban hành sửa đổi bổ sung 05 Quy chế quản lý (*Quy chế quản lý tiền lương và thu nhập; Quy chế quản lý công tác Đào tạo- Bồi dưỡng công nhân cán bộ ; Quy chế tổ chức hoạt động pháp chế; Quy chế Thi đua, khen thưởng; Quy chế quản lý an toàn vệ sinh lao động trong Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin*).

Các nội dung họp HĐQT cụ thể về các lĩnh vực, nội dung như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ thông qua
1	Giám sát hoạt động quản lý, điều hành SXKD : <i>Giám sát kết quả SXKD hàng tháng/quý; thông qua kế hoạch phối hợp SXKD năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.</i>	17	100%
2	Đầu tư xây dựng: <i>Phê duyệt dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh; các dự án phục vụ sản xuất năm 2024-2025; dự án PCCC và phục hồi môi trường.</i>	24	100%
3	Tổ chức nhân sự: <i>Bổ nhiệm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng; luân chuyển cán bộ quản lý và kiện toàn nhân sự các tổ thẩm định.</i>	16	100%
4	Lao động, tiền lương, chế độ chính sách: <i>Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện; kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi; các chế độ đãi ngộ và trang thiết bị cho người lao động.</i>	12	100%
5	Quản lý tài chính: <i>Phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2025; thông qua các phương án vượt mức tín dụng ngắn hạn bình quân.</i>	2	100%
6	Ban hành quy chế quản lý nội bộ: <i>Sửa đổi và ban hành mới 05 quy chế cốt lõi về: Tiền lương, Đào tạo, Pháp chế, Thi đua khen thưởng và An toàn vệ sinh lao động.</i>	5	100%
7	Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): <i>Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (25/4/2025) và 02 phiên ĐHĐCĐ bất thường để kiện toàn bộ máy nhân sự.</i>	3	100%
8	Công tác quản trị, nội dung khác: <i>Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030; kế hoạch kiểm toán nội bộ; phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.</i>	12	100%

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025

- Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị được quyết toán bằng 115% so với quỹ lương kế hoạch do lợi nhuận và tiền lương của người lao động không đạt kế hoạch theo hướng dẫn của Thông tư 28/2016.

- Đồng chí Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

- Đồng chí Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT từ tháng 12/2025, quỹ thù lao được quyết toán 01 tháng.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	219.360.000	262.800.000	262.800.000
1	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch	56.540.000	56.540.000		
2	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	5.140.000	5.140.000		
3	Trần Quốc Tuấn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Trần Quốc Toàn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	379.440.000	262.800.000	262.800.000

4. Báo cáo về giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2025

Tại Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin với Người liên quan trong năm 2025. Theo đó các hợp đồng giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn hay các doanh nghiệp và người có liên quan chủ yếu về giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam (TKV), hiện là cổ đông lớn đang sở hữu 65% vốn điều lệ của Công ty. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các hợp đồng, giao dịch với TKV có giá trị từ 10% tổng tài sản tại báo cáo tài chính gần nhất gồm: (i) Hợp đồng, giao dịch mua bán than, lệ phí qua đường với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng Sản Việt Nam: - Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin với giá trị 5.682.647 trđ; (ii) Hợp đồng giao dịch mua bán dầu, vật tư với Công ty CP Vật Tư- TKV là 625.179 trđ; (iii) Thuê nổ mìn với Công ty Công nghiệp hoá chất mỏ Cẩm phả với giá trị 450.883trđ.

5. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, kế toán trưởng

HĐQT Công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, của Công ty để thực hiện công tác quản trị và giám sát Ban giám đốc. Thực hiện kế hoạch hoạt động của HĐQT ban hành từ đầu năm, HĐQT đã triển khai giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc Công ty qua các báo cáo định kỳ hàng quý và giám sát chuyên đề tình hình thực hiện KH SXKD năm 2025, kiểm tra, giám sát thực hiện các dự án đầu tư, tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên ngày 25/4/2025; tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường ngày 09/01/2025, ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 để bầu bổ sung thành viên HĐQT đảm bảo đúng luật; tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định nhằm tăng cường quản lý Công ty trên các lĩnh vực SXKD.

Công ty đã bám sát Điều lệ, các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, để thực hiện công tác quản trị nội bộ. HĐQT giám sát và chỉ đạo Giám đốc tổ chức rà soát ban hành sửa đổi bổ sung các Quy chế quản lý phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Công ty tăng cường quản lý và điều hành đơn vị thực hiện nhiệm vụ SXKD theo chiến lược, định hướng, kế hoạch do TKV giao, đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý thống nhất và kỷ luật điều hành của TKV.

Thực hiện đầy đủ, trung thực các báo cáo về tình hình SXKD, báo cáo giám sát, Báo cáo của người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty để gửi Tập đoàn TKV đúng thời gian quy định.

Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá: Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, quyết định của HĐQT; các Quy chế, Quy định của Tập đoàn TKV, của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc đã trình HĐQT thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức, tái cơ cấu lực lượng lao động, trình ban hành sửa đổi bổ sung các quy chế phù hợp điều kiện thực tế và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Phần II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Năm 2026 được xác định là năm bản lề trong lộ trình phát triển giai đoạn 2026 - 2030 của Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin. Trên cơ sở kế thừa những kết quả đã đạt được năm 2025 và nhận diện rõ những thách thức mới, HĐQT xác định mục tiêu xuyên suốt là: “An toàn – Đoàn kết – Phát triển – Hiệu quả”, tập trung vào các định hướng sau:

1. Tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy chế phù hợp với các quy định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc nề nếp họp thường kỳ và bất thường để giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành. Chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm soát nội bộ để chủ động phòng ngừa sai phạm và rủi ro pháp lý trong mọi lĩnh vực SXKD. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông và thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời theo quy định của thị trường chứng khoán.

2. Chỉ đạo triển khai quyết liệt các dự án trọng điểm; Thực hiện nghiêm kỷ luật điều hành theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”. Tăng cường quản trị tài nguyên, ranh giới rõ và kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ tổn thất than.

3. Đẩy mạnh lộ trình chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, hướng tới mô hình “mô thông minh, quản trị thông minh”. Tập trung ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, chữ ký số và văn phòng không giấy tờ để tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ.

4. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thành các công trình phòng chống thiên tai trước mùa mưa bão để

đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản. Đặt mục tiêu an toàn là ưu tiên hàng đầu, không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng. Thực hiện nghiêm túc các quy định mới về PCCC & CNCH theo các Nghị định và Thông tư hiện hành.

5. Chăm lo người lao động: Đảm bảo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động phù hợp với hiệu quả SXKD; Tiếp tục tái cơ cấu lực lượng lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Thắt chặt mối quan hệ phối hợp với chính quyền và nhân dân địa phương trong việc quản lý tài nguyên, bảo vệ an ninh trật tự và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn hoạt động.

6. Tăng cường hợp tác, phối hợp chính quyền địa phương đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, đặc biệt là phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý khai thác, vận chuyển và kinh doanh than. Sử dụng các sản phẩm dịch vụ của địa phương trên nguyên tắc chất lượng tiến độ và giá cả cạnh tranh.

7. Phối hợp các tổ chức Đảng, đoàn thể đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, hướng dẫn đến người lao động, công chúng và khách hàng cần thiết để tất cả mọi người trong đơn vị hiểu rõ, tạo sự đồng thuận, nhằm phát huy tối đa và tiềm năng lợi thế của toàn Công ty.

Trong năm 2025, HĐQT công ty đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và góp phần xây dựng công ty phát triển ổn định. Để có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể Người lao động của Công ty. HĐQT Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như các đơn vị bạn. Thay mặt HĐQT Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý cổ đông trong thời gian tới.

Trên đây là nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, Hội đồng Quản trị xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Phòng CV đăng Website(e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khẩn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH13;

Căn cứ nghị định 155/2020NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua ngày 28/11/2025;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020NĐ-CP và Điều lệ công ty. Thành viên độc lập HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT theo quy định tại điều 277, điều 280 Nghị định 155/2020NĐ-CP như sau:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông của Công ty bầu và hoạt động từ ngày 25 tháng 4 năm 2022; Năm 2025 đã tham dự 32/33 cuộc họp HĐQT đạt 92,3% tổng số các cuộc họp HĐQT trong năm. Thành viên độc lập hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo chất lượng, trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trong quá trình hoạt động, Thành viên độc lập HĐQT đã phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc và các Cổ đông. Thành viên độc lập HĐQT không bị can thiệp bởi các thành viên HĐQT, các cá nhân tổ chức trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Thành viên độc lập đã trực tiếp làm việc, trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị khác, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ Công nhân viên có liên quan để tiếp cận các thông tin phục vụ hoạt động của mình đồng thời trao đổi, thảo luận, góp ý kiến những vấn đề phát sinh, vướng mắc, góp phần duy trì ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phụ cấp Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện năm 2025 đạt 262.800.000đ.



2. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện tốt chức năng đại diện chủ sở hữu, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc và đưa ra những định hướng chiến lược kịp thời, giúp Công ty hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra.

- Dưới sự điều hành sát sao của HĐQT, Công ty đã đạt được những kết quả kinh doanh vượt mức Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đề ra. Sản lượng than nguyên khai khai thác đạt 2.500 ngàn tấn, hoàn thành 100% kế hoạch. Công tác tiêu thụ ghi nhận sự bứt phá với 2.790 ngàn tấn, vượt 8,4% so với chỉ tiêu. Những nỗ lực này đã đưa tổng doanh thu cả năm đạt hơn 5.340 tỷ đồng (đạt 107,5% kế hoạch) và lợi nhuận trước thuế cán mốc 50,574 tỷ đồng, đạt tỷ lệ tăng trưởng ấn tượng 125,2% so với mục tiêu ban đầu. Hiệu quả sản xuất kinh doanh cao đã cho phép Công ty chi trả cổ tức ở mức 8% (vượt 33,3% kế hoạch) và nâng thu nhập bình quân của người lao động lên 16,007 triệu đồng/tháng, vượt 21,6% so với dự kiến.

- HĐQT đã chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, nâng khả năng thanh toán nợ đến hạn lên 0,95 lần, cao hơn đáng kể so với mức 0,7 lần Tập đoàn giao. Công tác quản lý công nợ được thực hiện định kỳ, đảm bảo số dư nợ khó đòi nằm trong tầm kiểm soát ở mức 2.853 triệu đồng. Trong lĩnh vực đầu tư, HĐQT đã phê duyệt giải ngân 152.005 triệu đồng (đạt 103% kế hoạch điều chỉnh), tập trung hoàn thành các dự án then chốt như cấp phép khai thác khu Bắc Bàng Danh.

- Trong 05 TV HĐQT có 03 thành viên kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Công ty, 01 là TV HĐQT không điều hành và 01 TV độc lập HĐQT. Các thành viên HĐQT đều được phân công phụ trách, theo dõi từng lĩnh vực quản lý, sản xuất kinh doanh cụ thể phù hợp với năng lực và kinh nghiệm của mình. Các TV Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định của Công ty để thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra. Thực hiện chức năng giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý, cán bộ điều hành khác trong việc quản lý Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức kịp thời (cả định kỳ và đột xuất) đã chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 33 phiên họp, ban hành 33 Nghị quyết và 43 Quyết định. Trình tự thực hiện cuộc họp theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản lý Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá, phân tích kỹ để đưa ra những định hướng và giải pháp phù hợp, hữu hiệu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc biểu quyết đa số, tỷ lệ biểu quyết đều đạt 100% tổng số thành viên dự họp, không có ý kiến bảo lưu, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp. Việc tham gia các cuộc họp HĐQT của các TV HĐQT trong năm 2025 đạt tỷ lệ từ 66% đến 100%. Các thành viên vắng mặt trong các cuộc họp là do chuyển công tác, đã có đơn xin từ nhiệm và được HĐQT chấp thuận.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2025 thực hiện đảm bảo đúng kế hoạch đề ra.

Nhìn chung, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vận hành linh hoạt và sáng tạo để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, bảo vệ tối đa lợi ích của cổ đông và đảm bảo sự phát triển ổn định của Công ty trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

N: 5
CÔNG
CỔ PH
AN H
VACC
QUẢN

Trên đây là nội dung cơ bản về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT xin báo cáo các Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Phạm Thị Hải



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty
với doanh nghiệp, cổ đông lớn và người có người liên quan trong năm 2026**

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty;

Hiện nay, Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin là Công ty con của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV)- cổ đông lớn sở hữu 65% vốn điều lệ. Đồng thời, một số thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty hiện đang kiêm nhiệm chức vụ quản lý tại các đơn vị khác trong hệ thống TKV. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện các giao dịch với Người có liên quan tuân thủ theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giá trị thực hiện các hợp đồng, giao dịch với TKV có giá trị từ 10% tổng tài sản Công ty trở lên trong năm 2025 với TKV gồm: (i) Hợp đồng, giao dịch mua bán than, lệ phí qua đường với Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng Sản Việt Nam: - Công ty Tuyển than Hòn Gai – Vinacomin với giá trị 5.682.647 trđ; (ii) Hợp đồng giao dịch mua bán dầu, vật tư với Công ty CP Vật Tư- TKV là 625.179 trđ; (iii) Hợp đồng thuê nổ mìn với Công ty Công nghiệp hoá chất mỏ Cẩm phả với giá trị 450.883trđ.

Do đặc thù mô hình quản lý tập trung của TKV, việc phát sinh các giao dịch mua bán than, vật tư, sửa chữa thiết bị, dịch vụ nổ mìn, sử dụng dịch vụ chéo khác giữa Công ty với TKV và các đơn vị thành viên, trực thuộc TKV là hoạt động thường xuyên, liên tục và thiết yếu để đảm bảo sản xuất kinh doanh. Việc ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan từ đầu năm tài chính là đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, giúp Ban Giám đốc điều hành chủ động trong đàm phán thương mại, tránh gián đoạn sản xuất.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét, thông qua chấp thuận các nội dung sau:



1. Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2026, Cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai - Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư - TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thủy Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV		Đơn vị trực thuộc TKV	Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

2. Thông qua cơ chế đảm bảo hoạt động liên tục và hiệu lực thi hành: Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra thường xuyên, liên tục, không bị gián đoạn trong thời gian chờ ĐHĐCĐ hợp và ban hành Nghị quyết, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua cơ chế sau:

- Hiệu lực chuyển tiếp: Cho phép Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch với danh sách nêu trên từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có Nghị quyết mới của ĐHĐCĐ năm 2026 thay thế (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).

- Chấp thuận giao dịch đã thực hiện: ĐHĐCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được thực hiện thực tế trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

3. Giao Người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

570010
NG TY
PHÂN
HÀ TU
COMIN
ANG NU

Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua để Công ty triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh
và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin**

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Luật sửa đổi, bổ sung (bao gồm Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15);

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 7203/TKV-KCM, ngày 23/12/2024 của TKV về việc thông qua Phương án thu hồi và sử dụng đất đá thải mỏ tại khu Bắc Bàng Danh mỏ Hà Tu làm vật liệu san lấp - Giai đoạn I;

Công văn số 7532/TKV-TN, ngày 29/12/2025 của TKV về công tác thu hồi đối với khoáng sản là đất, đá thải mỏ từ hoạt động khai thác than;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ Tờ trình số 698/TTr-VHTC ngày 04/3/2026 của Giám đốc Công ty và Biên bản họp Người đại diện TKV tại Công ty CP Than Hà Ty ngày 13/3/2026;

Kính trình Tập đoàn xem xét, thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty với các nội dung sau:

I. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

1. Sự cần thiết bổ sung ngành, nghề kinh doanh

Hiện nay, Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đang phối hợp với Công ty Chế biến than Quảng Ninh triển khai các thủ tục để thực hiện Phương án thu hồi và sử dụng đất, đá thải mỏ tại khu Bắc Bàng Danh mỏ Hà Tu theo chủ trương đã được TKV chấp thuận.

Theo quy định pháp luật hiện hành, hoạt động thu hồi, tiêu thụ đất, đá thải mỏ làm vật liệu san lấp phải đáp ứng đầy đủ điều kiện pháp lý, trong đó ngành, nghề kinh doanh tương ứng phải được ghi nhận trong Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.



Hiện nay, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty (thay đổi lần thứ 13 ngày 04/12/2025) và Điều lệ Công ty chưa ghi nhận ngành, nghề kinh doanh liên quan đến hoạt động bán đất, đá thải mỏ (khoáng sản đi kèm) phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến than và khoáng sản.

Đối chiếu Danh mục hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg, ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ, hiện chưa có quy định cụ thể về mã ngành nghề áp dụng riêng đối với hoạt động bán đất đá thải mỏ, khoáng sản để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than, khoáng sản.

Do đó, việc lựa chọn đăng ký ngành 467 Bán buôn chuyên doanh khác (chi tiết 4671, 4673, 4679) là phù hợp với nguyên tắc áp dụng ngành kinh tế tương ứng theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Việc bổ sung ngành nghề này nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho Công ty triển khai hoạt động thực tế, đồng thời phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp về đăng ký ngành, nghề kinh doanh.

2. Cơ sở pháp lý liên quan đến đất, đá thải mỏ

Tại điểm d khoản 1 Điều 6 Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 quy định khoáng sản nhóm IV bao gồm: “Khoáng sản chỉ phù hợp với mục đích làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình, xây dựng công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, gồm: đất sét, đất đồi, đất có tên gọi khác; đất lẫn đá, cát, cuội hoặc sỏi; cát (trừ cát, sỏi lòng sông, lòng hồ và khu vực biển)”.

Theo Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP), đất, đá thải mỏ được xác định là: “Đất, đá, cát, sét hoặc các khoáng chất khác ở thể rắn được thải loại từ hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, được lưu trữ, bảo quản tại bãi chứa, bãi thải mỏ hoặc được chôn lấp, đáp ứng yêu cầu về an toàn và bảo vệ môi trường”.

Như vậy, đất, đá thải mỏ phát sinh trong quá trình khai thác khoáng sản, nếu có thành phần vật chất thuộc các loại quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Luật Địa chất và Khoáng sản và được sử dụng đúng mục đích làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình, xây dựng công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai... theo quy định của pháp luật, thì có thể được xem xét xếp vào khoáng sản nhóm IV.

Trên cơ sở đối chiếu quy định pháp luật, Công ty đề xuất bổ sung các ngành, nghề kinh doanh sau:

3. Danh mục ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến).</i>	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Bán buôn cát, sỏi, đá, đất sét phục vụ xây dựng (trừ đá quý).</i>	4673
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh bán đất đá thải mỏ, khoáng sản đi kèm (trừ đá quý) để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than, khoáng sản (Không bao gồm các loại khoáng sản Nhà nước cấm kinh doanh).</i>	4679

II. Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

1. Lý do sửa đổi, bổ sung:

- Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg đã thay đổi, điều chỉnh một số mã số và tên gọi ngành kinh tế. Do đó, một số ngành nghề Công ty đang đăng ký có sự thay đổi về mã số hoặc tên gọi (ví dụ: 0722 chuyển thành 0729; 3512 chuyển thành 3513; bổ sung cụm từ “bảo dưỡng” trong các nhóm ngành sửa chữa...). Việc cập nhật này mang tính kỹ thuật, không làm thay đổi bản chất hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng cần được điều chỉnh trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ để bảo đảm thống nhất, hợp pháp.

- Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025

2. Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

2.1. Cập nhật các nội dung theo Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15.

2.2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 Điều lệ Công ty

"Điều 4. Mục tiêu và Ngành, nghề kinh doanh của Công ty

...

2. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

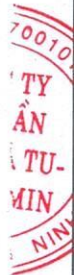
- *Ngành nghề chính: Khai thác và thu gom than cứng*
- *Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.*
- *Danh mục ngành nghề chi tiết (tên ngành, mã ngành) được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ghi nhận tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại từng thời điểm.*
- *Trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay đổi tên gọi, mã số ngành nghề hoặc điều chỉnh Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam mà không làm thay đổi phạm vi, nội dung hoạt động kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty được thực hiện thủ tục cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật mà không phải trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi Điều lệ Công ty đối với nội dung mang tính kỹ thuật này."*

III. Ủy quyền thực hiện thủ tục pháp lý: Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua thực hiện ủy quyền cụ thể như sau:

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để:

- a) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- b) Thực hiện công bố thông tin nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ sửa đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.



Kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua để Công ty triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy).
- Phòng CV (e-copy, Đăng website Công ty);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 08/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Công ty báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán BCTC số 170326.003/BCTC.QN ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Phần I
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<u>A/TÀI SẢN NGẮN HẠN</u>	<u>1.179.223.999.395</u>	<u>776.224.432.939</u>
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	11.095.945.950	4.279.243.584
2- Các khoản Đầu tư t/chính ngắn hạn		
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	348.475.369.160	224.519.965.144
4- Hàng tồn kho	738.239.367.023	479.507.179.328
5- Tài sản ngắn hạn khác	81.413.317.262	67.918.044.883
<u>II - TÀI SẢN DÀI HẠN</u>	<u>665.633.801.554</u>	<u>790.048.500.864</u>
1. Các khoản phải thu dài hạn	112.207.207.851	97.309.831.066
2. Tài sản cố định	459.496.631.224	581.571.516.869
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.583.146.310	4.446.621.986
4. Tài sản dài hạn khác	92.346.816.169	106.720.530.943
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803

NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
III - NỢ PHẢI TRẢ	1.455.121.992.187	1.197.683.383.417
1. Nợ ngắn hạn	1.251.438.954.274	987.089.188.530
2. Nợ dài hạn	203.683.037.913	210.594.194.887
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	389.735.808.762	368.589.550.386
1. Vốn chủ sở hữu	389.735.808.762	368.589.550.386
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	245.690.520.000	245.690.520.000
- Thặng dư vốn cổ phần	-46.818.182	-46.818.182
- Vốn khác của chủ sở hữu	569.137.076	569.137.076
- Quỹ đầu tư phát triển	38.569.843.947	38.569.843.947
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	104.953.125.921	83.806.867.545
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
- Nguồn kinh phí sự nghiệp		
- Nguồn kinh phí đó hình thành TSCĐ		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.844.857.800.949	1.566.272.933.803

Phần II
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần	5.315.069.155.660	4.239.149.584.161
4. Giá vốn hàng bán	5.125.950.317.207	4.099.303.268.344
5. Lợi nhuận gộp	189.118.838.453	139.846.315.817
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.881.618.663	2.807.137.181
7. Chi phí tài chính	38.138.403.143	21.329.748.871
- Trong đó: Chi phí lãi vay	38.138.403.143	21.329.748.871
8. Chi phí bán hàng	11.531.930.575	9.238.081.448
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	99.098.885.866	89.792.771.370
10. LN thuần từ HĐKD	43.231.237.532	22.292.851.309
11. Thu nhập khác	8.409.981.606	7.503.353.040
12. Chi phí khác	275.339.161	1.588.050.565
13. Lợi nhuận khác	8.134.642.445	5.915.302.475
14. Tổng LN kế toán trước thuế	51.365.879.977	28.208.153.784
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.200.000	8.999.626.673
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	11.009.894.490	-3.211.996.222
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	40.354.785.487	22.420.523.333
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	1.643	913

57001
CÔNG TY
PHẦN
HÀ TU
COMIN
TĂNG NI

Phần III

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

1. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1-Cơ cấu tài sản		
- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	36,08	50,44
- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	63,92	49,56
2-Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn(%)	78,87	76,47
- Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn (%)	21,13	23,53
3- Khả năng thanh toán (Lần)		
- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời	0,94	0,79
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,35	0,30
4- Tỷ suất lợi nhuận (%)		
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,76	0,53
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản BQ	2,37	2,86
-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	14,20	7,89
5- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,21	3,06

2. Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn

2.1. Mức độ bảo toàn vốn:

Tại thời điểm 01/01/2025, vốn chủ sở hữu của Công ty là 368.590 triệu đồng; đến ngày 31/12/2025 đạt 389.736 triệu đồng, tăng 21.146 triệu đồng (tương ứng tăng 5,74%). Nguyên nhân tăng chủ yếu do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi trong năm 2025, làm tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, sau khi đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2024 theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trong năm, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, quản lý và sử dụng vốn hiệu quả. Mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng.

2.2. Mức độ thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

- Khả năng thanh toán nợ đến hạn thực hiện 0,94 lần/Kế hoạch TKV, HĐQT công ty phê duyệt 0,70 lần tăng 0,24 lần. Chỉ tiêu cho thấy Công ty đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, mức thực hiện cao hơn kế hoạch, phản ánh khả năng kiểm soát dòng tiền tương đối tốt.

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu thực hiện 4,21 lần, tăng 0,91 lần so với kế hoạch TKV, HĐQT công ty giao (3,30 lần). Do nhu cầu than tiêu thụ giảm dẫn đến dòng tiền hạn chế. Để duy trì sản xuất liên tục, công ty phải bổ sung vốn lưu động bằng nguồn vay ngân hàng, làm tăng tổng nợ phải trả. Mặc dù hệ số nợ/vốn chủ sở hữu tăng cao hơn kế hoạch, tuy nhiên vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát chấp nhận được đối với doanh nghiệp khai thác than có đặc thù vốn lớn, chu kỳ dài. Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn, vốn được bảo toàn và phát triển.

Công ty trân trọng báo cáo các quý vị cổ đông./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, Các cổ đông Công ty(e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website, e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

V

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Tuấn

Số: 09/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2025
đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT và BKS năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của TKV về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV, trong đó quy định cụ thể mức lương cơ bản của người quản lý tại Phụ lục số 04;

Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-TKV ngày 26/9/2024 của TKV về việc ban hành Quy chế quản lý người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam tại các doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 28/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-VHTC ngày 22/01/2025 của HĐQT Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo ĐHĐCĐ về việc chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS và phương thức chi trả năm 2026, cụ thể như sau:

1. Phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Căn cứ Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;

Công ty đã chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

* Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 (Có danh sách chi tiết kèm theo):



TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng)		Phụ cấp (đồng)	
			Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện
I	Hội đồng quản trị		219.360.000	219.360.000	262.800.000	262.800.000
1	Ngô Thế Phiệt	Chủ tịch	56.540.000	56.540.000		
2	Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch	5.140.000	5.140.000		
3	Trần Quốc Tuấn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
4	Đặng Văn Tĩnh	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
5	Trần Quốc Toàn	TV-HĐQT	52.560.000	52.560.000		
6	Phạm Thị Hải	TV độc lập - HĐQT			262.800.000	262.800.000
II	Ban kiểm soát		160.080.000	160.080.000		
1	Nguyễn Thị Lương Anh	Trưởng BKS	54.960.000	54.960.000		
2	Ngô Duy Đà	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
3	Phạm Thị Lan Hương	Thành viên	52.560.000	52.560.000		
	Tổng cộng		379.440.000	379.440.000	262.800.000	262.800.000

* Số tiền chi trả cho từng cá nhân được xác định theo thời gian giữ chức vụ trong năm 2025, cụ thể như sau:

- Đồng chí Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025, quỹ thù lao được quyết toán 11 tháng.

- Đồng chí Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT từ tháng 12/2025, quỹ thù lao được quyết toán 01 tháng.

2. Kế hoạch chi trả Phụ cấp, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026:

Căn cứ Công văn số 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026;

Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2026, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương cơ bản 1 tháng (đ/người/tháng)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT:

TT	Chức danh	Mức phụ cấp 1 tháng (đ/người/tháng)
1	Thành viên độc lập HĐQT	21.900.000

Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh quản lý	Số lượng (người)	Tiền thù lao (nghìn đồng/năm)	Phụ cấp (nghìn đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	61.680	
2	Thành viên HĐQT	03	157.680	
3	TV độc lập HĐQT	01		262.800
4	Trưởng BKS	01	54.960	
5	Thành viên BKS	02	105.120	
Tổng cộng			379.440	262.800

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận

- HĐQT, BKS, các cổ đông (e-copy);
- Phòng CV (e-copy, Đăng trên Website);
- Lưu VT, TCNS, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 10/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026

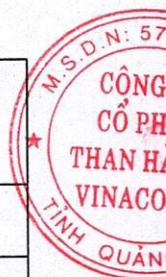
Kính gửi: Các quý vị cổ đông

Căn cứ kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần than Hà Tu-Vinacomin đã được kiểm toán tại báo cáo số 170326.003/BCTC.QN ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Chi nhánh Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh.

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	43.188.000.000	
2	Thuế TNDN phải nộp	0	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	8.637.600.000	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2+3)	34.550.400.000	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	53.588.445.944	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	44.950.845.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2026
7	Lợi nhuận được phân phối (3+4-5)	43.188.000.000	
8	Chi trả cổ tức 2026: 6 % vốn điều lệ	14.741.431.200	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	28.446.568.800	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,09 tháng lương BQ)	28.446.568.800	Quỹ lương BQ: 26,02 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	17.067.941.280	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	11.378.627.520	

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng uỷ, Ban giám đốc (e-copy);
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, KT, Thư ký công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Khấn



Số: 11/2026/BC-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
Về hoạt động của Ban kiểm soát
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin, báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của Ban kiểm soát những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về tổ chức nhân sự

Nhân sự Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu – Vinacomin, gồm 03 thành viên (01 trưởng ban và 02 thành viên). Các Thành viên ban kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty cũng như định hướng hoạt động của Ban kiểm soát đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể:

Ban Kiểm soát đã triển khai đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung vào công tác kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch công tác đã được xây dựng từ đầu năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát thường xuyên đối với Hội đồng quản trị và Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ thận trọng trong công tác quản lý, điều hành; giám sát hệ thống kế toán, công tác lập và trình bày báo cáo tài chính; đồng thời rà soát các giao dịch với người có liên quan và việc công bố thông tin của Công ty.

Ngoài hoạt động giám sát thường xuyên, Ban Kiểm soát đã triển khai giám sát chuyên đề đối với một số lĩnh vực có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động

của Công ty như: Công tác quản lý vật tư; quản lý thuê ngoài và tài sản; công tác đầu tư; quản trị chi phí và công tác hạch toán kế toán.

Quá trình kiểm tra, giám sát, được thực hiện khách quan, minh bạch và có sự tham gia của Ban lãnh đạo Công ty, các cán bộ phòng ban quản lý của Công ty. Ban kiểm soát luôn có những trao đổi trực tiếp/hoặc ghi nhận trong biên bản làm việc các ý kiến, kiến nghị, cảnh báo đối với những vấn đề, nội dung có tiềm ẩn rủi ro, ảnh hưởng đến lợi ích Công ty để Công ty xử lý và phòng ngừa.

Thông qua quá trình kiểm tra, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các ý kiến cảnh báo và kiến nghị nhằm hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả quản lý.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, xem xét các vấn đề trọng yếu phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp được thực hiện đúng quy định, đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các thành viên và nguyên tắc làm việc tập thể, thống nhất.

- Kết thúc năm 2025, cá nhân các thành viên Ban kiểm soát đều tự kiểm điểm đánh giá hoạt động kiểm soát theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

3. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát

3.1. Về công tác quản lý điều hành của HĐQT Công ty

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, thẩm quyền, bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị đã chủ động chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh; kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các phiên họp theo quy định, triển khai thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các bước công việc liên quan, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định. Công ty hoàn thành niêm yết mã chứng khoán TD6 ngày 16/6/2025.

3.2. Về công tác quản lý điều hành của Giám đốc Công ty

Ban Kiểm soát đánh giá Giám đốc Công ty đã phát huy tốt vai trò người đứng đầu trong công tác điều hành, với tinh thần chủ động, quyết liệt và linh hoạt, góp phần quan trọng vào việc duy trì ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản lý, sử dụng vốn và tài sản được thực hiện chặt chẽ, đúng mục đích, tuân thủ các quy định của pháp luật; đồng thời đảm bảo hiệu quả trong khai

thác và sử dụng các nguồn lực.

Giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước; đồng thời quan tâm đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, Giám đốc đã chủ động chỉ đạo xây dựng, ban hành các văn bản quản lý thuộc thẩm quyền, góp phần hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ; tổ chức thực hiện đầy đủ thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động và các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

Đặc biệt, với vai trò chỉ đạo điều hành trực tiếp, Giám đốc Công ty đã triển khai hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3.3. Nhận xét chung

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin đánh giá: Trong năm 2025, HĐQT và Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Triển khai kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, các Nghị quyết, quyết định HĐQT. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để trục lợi hoặc phục vụ lợi ích cá nhân, gia đình và người thân.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất từ các cổ đông về việc đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty. Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được HĐQT, Giám đốc Công ty nêu trong báo cáo trình ĐHĐCĐ.

4. Thù lao, các khoản lợi ích khác năm 2025 của Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát được hưởng thù lao, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo cơ chế thưởng và các chế độ phúc lợi khác theo quy định hiện hành của Công ty và đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 thông qua.

Căn cứ quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty, BKS báo cáo thù lao và các khoản lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2025 như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng số	Tiền thù lao (1000đ)	Phụ cấp (1000 Đ)
1	Nguyễn Thị Lương Anh	TB Kiểm soát	54.960	54.960	0
2	Phạm Thị Lan Hương	TV BKS	52.560	52.560	0
3	Nguyễn Duy Đà	TV BKS	52.560	52.560	0
	Tổng cộng		160.080	160.080	0

5. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Ban kiểm soát, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty đã duy trì được mối quan hệ trong công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. HĐQT cùng Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾT QUẢ SXKD - THẨM ĐỊNH BCTC NĂM 2025

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Năm 2025 Công ty triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trên cơ sở Nghị quyết HĐQT 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/01/2025 và Quyết định số 36/QĐ-VHTC ngày 06/01/2026 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2025.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) so với KH	
			NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	KH điều chỉnh		NQ 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	KH điều chỉnh
1	Than sản xuất tổng số	1000T	2.775	3.008	3.016	108,7	100,3
-	Than NK	1000T	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
-	Than sạch từ ĐLT	1000T	275	508	516	187,6	101,6
2	Than tiêu thụ	1000T	2.573	2.806	2.789,7	108,4	99,4
-	Than nguyên khai	1000T				-	-
-	Than sạch	1000T	2.573	2.806	2.789,7	108,4	99,4
3	Đất đá bóc xúc	1000m³	44.000	50.000	50.004	113,6	100,0
-	Đất đá bóc CBSX năm 2025	1000m ³	44.000	50.000	50.004	113,6	100,0
-	Đất đá CBSX hạch toán	1000m ³			50.004	-	-
4	Hệ số bóc đất đá	m³/tấn	17,60	20,00	20,00	113,6	100,0
-	Hệ số bóc đất CBSX năm 2025	m ³ /tấn				-	-
-	Hệ số bóc đất đá hạch toán	m ³ /tấn				-	-
5	Doanh thu tổng số	Tr.đ	4.967.474	4.822.345	5.315.069	107,0	110,2
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
7	Tiền lương BQ	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
9	DK Chi trả cổ tức	%	≥6		8	133,3	-

Nhận xét: Với tài liệu được cung cấp, qua xem xét thẩm định và kết hợp với quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát Công ty thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty. Công ty đã đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra

- Sản lượng sản xuất: Sản lượng than đạt 2.500 ngàn tấn, đạt 100% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

- Công tác tiêu thụ: Than tiêu thụ đạt 2.790 ngàn tấn, vượt 8,4% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, cơ bản hoàn thành kế hoạch điều chỉnh (99,4%), góp phần đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất.

- Hiệu quả tài chính : Lợi nhuận trước thuế đạt 51.366 triệu đồng, bằng 127,1% kế hoạch. Doanh thu đạt 5.315.069 triệu đồng, bằng 110,2% kế hoạch điều chỉnh, phản ánh hiệu quả trong công tác điều hành chi phí và tổ chức sản xuất.

- Chính sách cổ tức & Đời sống NLĐ: Dự kiến chi trả cổ tức 8% (vượt mức kế hoạch $\geq 6\%$ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ;). Tiền lương bình quân người lao động đạt 16,007 triệu đồng/người/tháng, đạt 121,6% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ, bằng 14,5% kế hoạch điều chỉnh, góp phần ổn định và nâng cao đời sống người lao động.

- Trong năm 2025, thông qua hoạt động giám sát, Ban kiểm soát không phát hiện dấu hiệu bất thường trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động của Công ty được tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo an toàn, hiệu quả, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT.

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025

2.1. Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2025

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
A	Tổng tài sản	1.844.857.800.949
I	Tài sản ngắn hạn	1.179.223.999.395
1	Trong đó: Tiền và các khoản tương đương tiền	11.095.945.950
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-
3	Các khoản phải thu	348.475.369.160
4	Hàng tồn kho	738.239.367.023
4.1	Hàng tồn kho	738.239.367.023
4.2	Dự phòng	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	81.413.317.262
II	Tài sản dài hạn	665.633.801.554

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
B	Tổng nguồn vốn	1.844.857.800.949
I	Tổng nợ phải trả	1.455.121.992.187
1	Nợ ngắn hạn	1.251.438.954.274
2	Nợ dài hạn	203.683.037.913
	<i>Trong đó: Vay và nợ dài hạn</i>	<i>203.683.037.913</i>
II	Vốn chủ sở hữu (MS400)	389.735.808.762
1	Vốn chủ sở hữu (MS410)	389.735.808.762
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác (MS 430)	-

2.2. Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2025

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	Số cuối năm (31/12/2025)
A	B	1
A	Tổng tài sản	1.844.857.800.949
B	Kết quả SXKD năm 2025	
1	Tổng thu nhập	5.326.360.755.929
	Trong đó: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5.315.069.155.660
2	Tổng chi phí hoạt động	5.274.994.875.952
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	51.365.879.977
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	40.354.785.487
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.643
6	Cổ phiếu	24.569.052

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
1.	Cơ cấu tài sản	
	- Hệ số đầu tư ngắn hạn	63,92
	- Hệ số đầu tư dài hạn	36,08
2.	Cơ cấu nguồn vốn	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	78,87
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	4,21
3.	Khả năng thanh toán	
	- Khả năng thanh toán tổng quát	1,27
	- Khả năng thanh toán hiện thời	0,94

Stt	Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	Giá trị
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,35
4.	Khả năng sinh lời	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	14,20
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	2,37
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	0,76

2.4. Về bảo toàn và phát triển vốn

- Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 (mã số 410): 389.735 triệu đồng.
- Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu: 245.690 triệu đồng.
- + Quỹ đầu tư phát triển: 38.569 triệu đồng.
- + Nguồn vốn ĐTXD cơ bản: -
- Vốn chủ sở hữu bình quân (mã 411+418+422): 284.260 triệu đồng.
- Tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 (Mã 270): 1.844.857 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 51.365 triệu đồng.
- Hiệu quả sử dụng vốn:
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE): 14,2%.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA): 2,37%.

2.5. Ý kiến thẩm định của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành; phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước; công tác kế toán, chứng từ, sổ sách được tổ chức thực hiện đúng quy định.

Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu tại Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025 do Ban Giám đốc lập, đồng thời kính trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt.

3. Một số đề xuất, kiến nghị:

Trên cơ sở kết quả thẩm định tình hình tài chính năm 2025, Ban Kiểm soát (BKS), đề xuất một số nội dung trong công tác quản trị và điều hành năm 2026 như sau:

(1). Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 ở mức cao (738.239 triệu đồng, chiếm 62,6% tài sản ngắn hạn). Đề nghị Ban điều hành xây dựng kế hoạch tiêu thụ linh hoạt theo diễn biến thị trường, giảm tồn kho ứ đọng, qua đó giải phóng nguồn vốn, giảm chi phí lưu kho và hạn chế rủi ro suy giảm chất lượng tồn.

(2). Nâng cao năng lực thanh khoản: Hệ số thanh toán nhanh ở mức 0,94 lần, tiềm ẩn áp lực thanh toán trong ngắn hạn. Đề nghị Công ty tăng cường cân đối dòng tiền, đẩy nhanh thu hồi các khoản phải thu ngắn hạn (348.475 triệu đồng), đồng thời kiểm soát chặt chẽ các khoản chi nhằm đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ đến hạn, giảm áp lực tài chính ngắn hạn.

(3). Kiểm soát cơ cấu nguồn vốn và nợ vay: Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu ở mức 4,21 lần, cho thấy mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính của Công ty còn cao. Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, cân đối hợp lý giữa nguồn vốn vay và vốn chủ sở hữu; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường kiểm soát chi phí lãi vay, đồng thời ưu tiên sử dụng tối đa nguồn vốn tự có. Qua đó, góp phần đảm bảo an toàn tài chính và giảm thiểu rủi ro trong bối cảnh lãi suất thị trường có thể biến động.

(4). Đẩy mạnh tiến độ đầu tư xây dựng Tỷ lệ thực hiện đầu tư xây dựng năm 2025 đạt 93,8% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ. Đề nghị Công ty rà soát các khó khăn, vướng mắc trong công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện, từ đó đẩy nhanh tiến độ các dự án, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả hoạt động trong các năm tiếp

(5). Tăng cường công khai, minh bạch thông tin: Tiếp tục thực hiện tốt công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ kịp thời, minh bạch theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, qua đó bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, nâng cao uy tín và chất lượng quản trị doanh nghiệp và tuân thủ các quy định mới nhất về quản trị công ty niêm yết.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Trong năm 2026, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung trọng tâm sau:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT qua việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc ban hành Nghị quyết các kỳ họp thường kỳ hay bất thường của HĐQT, việc ban hành các Quy định, Quy chế đã ban hành theo từng nội dung, từng lĩnh vực;

2. Giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc điều hành trong việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua. Tăng cường theo dõi, đánh giá công tác quản trị chi phí, kịp thời kiến nghị đối với các vấn đề tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính;

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề đối với các lĩnh vực trọng yếu, có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty;

4. Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty; đồng thời thực hiện soát xét số liệu định kỳ theo tháng/quý đối với một số khoản mục trọng yếu có ảnh hưởng lớn tới kết quả tài chính;

5. Giám sát quá trình kiểm toán độc lập, bao gồm việc trao đổi, làm việc với đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung kiểm toán; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán và Thư quản lý nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị tài chính;

6. Tăng cường phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2025; giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Giám đốc Công ty; đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty và phương hướng hoạt động trong năm 2026 của Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông để xem xét thông qua. Rất mong được sự tham gia góp ý của quý vị cổ đông để hoạt động của Ban kiểm soát ngày càng tốt hơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS (e-copy);
- CV đăng Website Công ty (e-copy);
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Lương Anh



Số: 12/2026/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin đã được thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2025;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu-Vinacomin.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán

Để đảm bảo lựa chọn được Công ty kiểm toán độc lập có uy tín, chất lượng, giá cả cạnh tranh. Thực hiện kiểm toán/Soát xét Báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát xin đề xuất danh sách Công ty kiểm toán độc lập như sau:

1. Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Lý do đề xuất các Công ty kiểm toán trên:

- Là những Công ty Kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận cho Doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 tại Quyết định số 3830/QĐ-BTC, ngày 19/11/2025 của Bộ tài chính và thuộc danh sách được kiểm toán các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán năm 2026 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Than Hà Tu -Vinacomin về phạm vi, tiến độ kiểm toán.

2. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán:

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc lựa chọn Công ty kiểm toán theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty (e-copy);
- Các TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Thư ký Công ty;
- Phòng CV(e-copy, đăng trên Website);
- Lưu: VT, BKS(2).

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Lương Anh

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Biên bản họp số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Than Hà Tu – Vinacomin năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bao gồm:

1.1 Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 và định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030;

a. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m ³	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức ≥	%	6	6	8	133,3	133,3

b. Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

c. Thông qua định hướng chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030. Giao HĐQT phê duyệt kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026- 2030 để Công ty triển khai thực hiện.

d. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2026 và thực hiện điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 khi điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh bổ sung (tăng hoặc giảm) các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2026 đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định pháp luật.

1.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025

(Chi tiết theo báo cáo số 04/2026/BC-ĐHĐCĐ và 05/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

1.3 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

(Chi tiết theo báo cáo số 08/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

1.4 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.

(Chi tiết theo báo cáo số 11/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ năm 2026)

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch trả cổ tức năm 2026:

2.1 Đại hội thống nhất thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2025 và thông qua trích lập các quỹ năm 2025 với số liệu như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	

2.2 Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định của Pháp luật.

2.3 Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đề xuất mức cổ tức năm 2026 như sau:

- Kế hoạch cổ tức năm 2026 dự kiến: 6%
- Mức chi trả cổ tức thực tế năm 2026 sẽ được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 3. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2026 của HĐQT, BKS.

3.1 Đại hội thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025, cụ thể : Tổng mức phụ cấp, thù lao chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 642.240.000 đồng, trong đó: (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng bằng 100% Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

3.2 Đại hội thông qua Kế hoạch chi trả phụ cấp và thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2026 như sau: Tổng tiền phụ cấp và thù lao cho thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2026 là: 642.240.000 đồng, trong đó (i) Phụ cấp thành viên độc lập HĐQT là: 262.800.000 đồng; (ii) Thù lao của HĐQT, BKS là 379.440.000 đồng.

(Chi tiết theo tờ trình số 09/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 4. Thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026.

4.1 Thông qua chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan năm 2026, Cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư – TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thủy Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV		Đơn vị trực thuộc TKV	Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

- HĐQT có trách nhiệm báo cáo chi tiết các giao dịch đã thực hiện tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

4.2. Thông qua cơ chế đảm bảo hoạt động liên tục và hiệu lực thi hành:

- Chấp thuận cho phép Công ty thực hiện các hợp đồng, giao dịch với danh sách nêu trên từ ngày 01/01/2026 cho đến khi có Nghị quyết mới của ĐHĐCĐ năm 2026 thay thế (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).

- Chấp thuận giao dịch đã thực hiện: ĐHĐCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được thực hiện thực tế trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2026 đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Giao Người đại diện pháp luật- Giám đốc Công ty ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 5. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

5.1 Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, gồm

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

5.2 Đại hội đồng cổ đông giao cho Công ty thực hiện việc lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (Trong 03 công ty nêu trên) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 6. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

6.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến).</i>	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Bán buôn cát, sỏi, đá, đất sét phục vụ xây dựng (trừ đá quý).</i>	4673
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh bán đất đá thải mỏ (trừ đá quý) để làm vật liệu san lấp trong quá trình khai thác, chế biến than (Không bao gồm các loại khoáng sản Nhà nước cấm kinh doanh).</i>	4679

6.2 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi, Cập nhật các nội dung theo Luật 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/QH15.

- Sửa đổi Khoản 2, Điều 4 (Ngành nghề kinh doanh của Công ty)

(Chi tiết theo tờ trình số 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

6.3 Ủy quyền thực hiện thủ tục pháp lý:

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để:

- a) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- b) Thực hiện công bố thông tin nội dung đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ sửa đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Tỷ lệ thông qua:% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Điều 7. Triển khai thực hiện Nghị quyết

- Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 22/4/2026 biểu quyết thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027./.

Nơi nhận:

- SGDCK HN, UBCKNN (CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c);
- Các Cổ đông Công ty (Website công ty);
- TV HĐQT, BKS(e-copy);
- Đảng ủy, Công đoàn, ĐTN, CCB(e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (5).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Vũ Văn Khấn
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU - VINACOMIN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU:

Họ và tên Đại biểu:

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Thông qua báo cáo của thành viên độc lập HĐQT năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Tờ trình về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với Người có liên quan năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty CP Than Hà Tu-Vinacomin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Thông qua Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Thông qua Báo cáo chi trả phụ cấp, thù lao của HĐQT, BKS; đề xuất mức phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch năm 2026.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Tờ trình về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

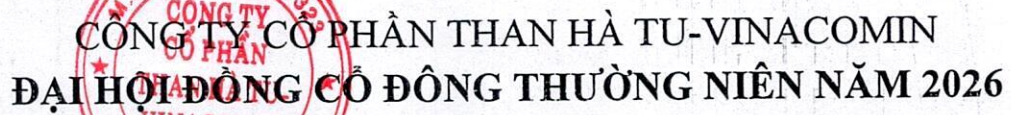
Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 22 tháng 04 năm 2026

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



Tên cổ đông :

MS:

Hoặc đại diện cổ đông:

Nội dung câu hỏi:

[illegible]